

## Bài 43

### ĐỊA LÍ TỈNH (THÀNH PHỐ) (*tiếp theo*)

#### IV. KINH TẾ

##### 2. Các ngành kinh tế

a) Công nghiệp (kế cả tiêu, thủ công nghiệp)

- Vị trí của ngành công nghiệp trong nền kinh tế của tỉnh (thành phố).
- Cơ cấu ngành công nghiệp :
  - + Cơ cấu theo hình thức sở hữu.
  - + Cơ cấu theo ngành (chú ý tới các ngành công nghiệp then chốt).
- Phân bố công nghiệp (chú ý tới các khu công nghiệp tập trung).
- Các sản phẩm công nghiệp chủ yếu.
- Phương hướng phát triển công nghiệp.

b) Nông nghiệp (gồm lâm nghiệp và ngư nghiệp)

- Vị trí của ngành nông nghiệp trong nền kinh tế của tỉnh (thành phố).
- Cơ cấu ngành nông nghiệp.
  - + Ngành trồng trọt

Tí trọng của ngành trồng trọt trong cơ cấu ngành nông nghiệp.

Phát triển và phân bố của các loại cây trồng chính.

- + Ngành chăn nuôi

Phát triển và phân bố của ngành chăn nuôi.

+ Ngành thuỷ sản

Đánh bắt và nuôi trồng thuỷ sản (sản phẩm, phân bón,...).

+ Ngành lâm nghiệp

Khai thác lâm sản.

Bảo vệ rừng và trồng rừng.

- Phương hướng phát triển nông nghiệp.

#### c) Dịch vụ

- Vị trí của dịch vụ trong nền kinh tế của tỉnh (thành phố).

- Giao thông vận tải : Các loại hình vận tải. Các tuyến đường giao thông chính.

Phát triển giao thông vận tải.

- Bưu chính viễn thông.

- Thương mại : Nội thương. Hoạt động xuất - nhập khẩu.

- Du lịch : Các trung tâm du lịch. Sự phát triển của ngành du lịch.

- Hoạt động đầu tư của nước ngoài.

### 3. Sự phân hoá kinh tế theo lãnh thổ

## V. BẢO VỆ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

a) Những dấu hiệu suy giảm tài nguyên và ô nhiễm môi trường của tỉnh (thành phố)

b) Biện pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường.

## VI. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ

### CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP

1. Cho biết các sản phẩm công nghiệp, nông nghiệp chính của tỉnh (thành phố). Các sản phẩm đó được sản xuất ở đâu ?

2. Vẽ trên lược đồ các con sông, các tuyến đường ô tô, đường sắt chính (nếu có) của tỉnh (thành phố).